Tên: ……...

Lớp: S4…

Ngày giao bài: Thứ ….., ngày …../…..

Ngày nộp bài: Thứ ….., ngày …../…..

Ngữ pháp: ……..

Đọc: ……..

StarLink

GLOBAL ENGLISH 4

Unit 5: Adventures - Grammar Revision & Final Test Correction

A. GRAMMAR REVISION: Past simple with regular verbs & to be

(Thì quá khứ đơn với động từ có quy tắc & động từ "to be")

- Cách dùng: Diễn tả **trạng thái hoặc sự việc xảy ra trong quá khứ**.

- Dấu hiệu nhận biết: Thường đi kèm với thời gian ở quá khứ.

+ **yesterday**

+ **last night / last week / last year / last summer /… ago**

+ **in + năm quá khứ / when + mệnh đề quá khứ**

		Structure	Example
Regular verbs	**Positive**	S + **V-ed** (+ O)	She **walked** to school.
	Negative	S + **didn't + V-inf** (+ O)	She **didn't walk** to school.
	Wh-question	**Wh-word** + **did** + S + **V-inf** + (+ O)?	**How did** she **walk** to school?
To be	**Positive**	S + **was/were** + O	She **was** at school.
	Negative	S + **wasn't/weren't** + O	She **wasn't** at school.
	Wh-question	**Wh-word** + **was/were** + S + O?	**Where was** she?

**Note: S = Subject: Chủ ngữ; V-ed = past form of regular verb: dạng quá khứ của động từ có quy tắc; V-inf = Verb infinitive: Động từ nguyên mẫu; O = Object: tân ngữ; Wh-word: từ để hỏi; didn't = did not; was not = wasn't; were not = weren't.*

- **Past form of regular verbs**

CÔNG THỨC: Động từ + -ed = Đã làm gì

No.	V-inf	V-ed	Meaning	No.	V-inf	V-ed	Meaning
1	clean	clean**ed**	đã lau dọn	4	cry	cri**ed**	đã khóc
2	cook	cook**ed**	đã nấu	5	plan	plan**ned**	đã lên kế hoạch
3	dance	dance**d**	đã nhảy	6	shop	shop**ped**	đã mua sắm

***Lưu ý:**

- Động từ kết thúc bằng "e": Chỉ thêm "-d". ***Ví dụ**: bake → baked*
- Động từ kết thúc bằng phụ âm + y đổi y thành i + ed. ***Ví dụ**: study → studied*
- Động từ một âm tiết kết thúc bằng phụ âm + nguyên âm + phụ âm: Gấp đôi phụ âm cuối rồi thêm "-ed". ***Ví dụ**: stop → stopped*

B. EXTRA VOCABULARY

No.	New word	Meaning	No.	New word	Meaning
1	**summer camp** (n)	trại hè	4	**last** (v)	kéo dài
2	**airport** (n)	sân bay	5	**improve** (v)	cải thiện, tiến bộ
3	**horse riding** (n)	cưỡi ngựa	6	**course** (n)	khóa học

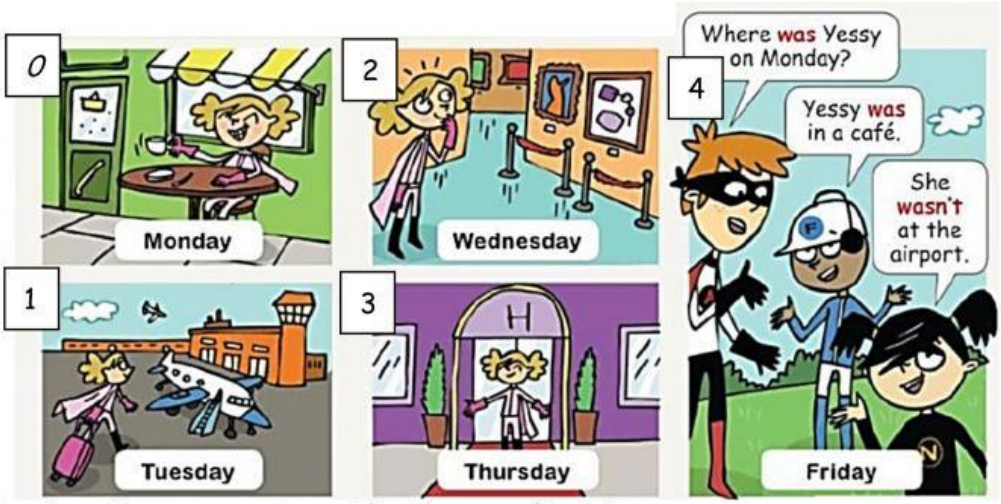
❖ ***Note**: n = noun: danh từ; v = verb: động từ.*

❖ Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ **1 dòng** vào vở ghi.

LIVEWORKSHEETS

C. HOMEWORK (10 questions)

I. Complete the sentences below using the PAST SIMPLE.



0. On Monday, Yessy <u>was</u> at a café. She <u>wasn't</u> at home.

1. Where ..... Yessy on Tuesday? - She ..... at the airport.
2. On Wednesday, Yessy ..... at the hotel. She ..... at the museum.
3. On Thursday, Yessy ..... at the hotel.
4. Where ..... Yessy and her friends on Friday? – They ..... at the park.
5. Where were you on Sunday?

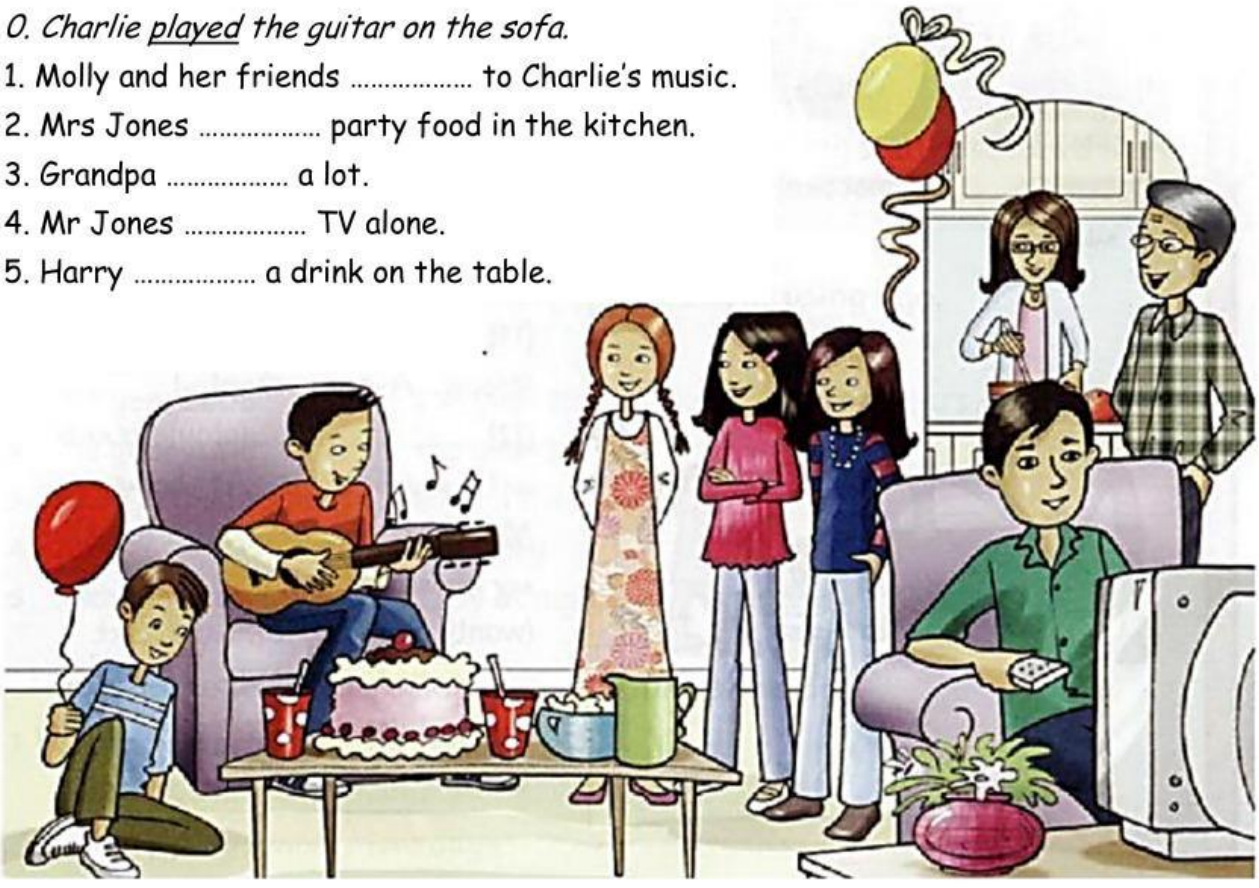
→ .....

II. Look at the picture and complete the sentences using words from the box in the PAST SIMPLE.

~~play~~	listen	cook	laugh	watch	want

0. Charlie <u>played</u> the guitar on the sofa.

1. Molly and her friends ..... to Charlie's music.
2. Mrs Jones ..... party food in the kitchen.
3. Grandpa ..... a lot.
4. Mr Jones ..... TV alone.
5. Harry ..... a drink on the table.



LIVEWORKSHEETS

CAMBRIDGE READING PRACTICE

KET - PART 2: 5 questions

SUMMER CAMP IN EDINBURGH

by Emma Lee, age 12

I've just come back from a summer camp I did in Scotland and I'd like to tell you about it. It was my very first holiday without my family so I was a little worried at first. My mother drove me to the airport early in the morning and by quarter to seven I was on the plane by myself.

The flight lasted one hour and a half. During the journey, I made friends with another girl, Ida, who was going to the same summer camp. She was from Denmark but her English was quite good. When we arrived, we found a young lady waiting for us just outside the airport.

The summer camp only lasted twelve days, but I did so many things that it seemed much longer. In the morning, we could do different activities: I really enjoy art so I chose a drawing course and improved my cartoon drawing skills. We also did sports I often do, like horse riding, table tennis and football. Ida also asked me to join the guitar course so now I can play a few songs.

When I came back a few days ago I was glad to see my family again, but I was also a little sad because I was going to miss my new friends from the summer camp. Anyway, Ida and I text each other every day and she promised she will visit me next month.

1. How did Emma feel about leaving?

A. a bit worried about her first holiday without her family
B. glad that she was going to a new country
C. bored because she didn't like travelling

2. What did Emma do during the journey?

A. She chatted with her best friend.
B. She made friends with another girl.
C. She met a young lady who worked at the airport.

3. How long did Emma's stay at the summer camp?

A. 7 days
B. 12 days
C. 20 days

4. Which new things did Emma learn at the summer camp?

A. to play guitar
B. to draw cartoons
C. to play several sports

5. What's Emma planning to do in the future?

A. She's going to a summer camp again next summer.
B. She's going to text her new friend every day.
C. She's going to meet Ida next month.

LIVEWORKSHEETS